

Số: 21/2022/QĐCNTTLH

Nghi Lộc, ngày 23 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Hoài M và anh Phan Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hoài M;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Nguyễn Thị Hoài M, sinh năm 1991; nơi cư trú: xóm Y, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Phan Văn T, sinh năm 1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi công tác: Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số, địa chỉ: xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoài M và anh Phan Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hoài M trực tiếp nuôi con chung là Phan Nguyễn Tùng A, sinh ngày 30 tháng 6 năm 2021. Anh Phan Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 3 năm 2022 cho đến khi con trưởng thành.

Anh Phan Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Nguyễn Thị Hoài M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án về việc thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành xong, nếu không thi hành, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hoài M và anh Phan Văn T không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014), thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và

Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huyền